**Xử lý khoanh nợ bị rủi ro tối đa 03 năm do nguyên nhân khách quan đối với các khoản nợ phải thu hồi theo bản án, quyết định của Tòa án nhưng người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành án theo thông báo của cơ quan thi hành án.**

**a) Trình tự thực hiện:**

**Bước 1.** Khách hàng làm Đơn đề nghị xử lý nợ *(mẫu số 01/XLN).*

**Bước 2.** NHCSXH nơi thực hiện thủ tục

- Kiểm tra tính chính xác, hợp lệ, hợp pháp các giấy tờ do khách hàng gửi đảm bảo đúng thực tế của hồ sơ;

- Phối hợp với khách hàng, cá nhân, tổ chức có liên quan tiến hành thẩm tra, lập Biên bản đề nghị xử lý nợ bị rủi ro *(mẫu số 02/XLN)*;

- Tổng hợp hồ sơ pháp lý và lập biểu tổng hợp đề nghị khoanh nợ gửi NHCSXH cấp tỉnh.

**Bước 3.** NHCSXH cấp tỉnh, thẩm định, kiểm tra, kiểm soát hồ sơ pháp lý do Ngân hàng nơi cho vay trình, tổng hợp các khoản đề nghị khoanh nợ của chi nhánh gửi Hội sở chính để kiểm tra. Tại Hội sở chính lập biểu tổng hợp trình Hội đồng quản trị NHCSXH xem xét, quyết định.

**b) Cách thức thực hiện:** Khách hàng gửi hồ sơ đến NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

**c) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị xử lý nợ *(mẫu số 01/XLN):* 02 bản chính;

- Biên bản đề nghị xử lý nợ bị rủi ro *(mẫu số 02/XLN)*: 02 bản chính;

- Giấy nhận nợ (Hợp đồng vay vốn/sổ vay vốn hoặc các giấy tờ nhận nợ khác): 02 bản sao *(NHCSXH nơi cho vay ký sao y, đóng dấu)*; Thẻ theo dõi giao dịch tiền vay *(mẫu 01/TL)*;

- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực bản án hoặc Quyết định của Tòa án và văn bản thông báo của cơ quan thi hành án về việc thực hiện bản án đã tuyên, số tiền thu được, số tiền không còn khả năng thi hành án: 02 bản;

- Trường hợp khách hàng là Tổ chức kinh tế thì bổ sung:

+ Bản chính hoặc bản sao có chứng thực báo cáo tài chính 02 năm gần nhất: 02 bản;

+ Bản chính phương án phục hồi sản xuất – kinh doanh: 02 bản.

**d) Số bộ hồ sơ:** 02 bộ.

**đ) Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Tổng Giám đốc NHCSXH và báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị cho ý kiến để tổng hợp trình Chủ tịch xem xét, quyết định).

**e) Đối tượng thực hiện:** Cá nhân, hộ gia đình, Tổ chức kinh tế.

**g) Cơ quan thực hiện thủ tục:** NHCSXH nơi thực hiện thủ tục;

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hội đồng quản trị NHCSXH.

- Cơ quan phối hợp: UBND xã; Công an xã; Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc Tòa án; Cơ quan thi hành án; Tổ TK&VV (hoặc Chủ dự án); Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác; Tổ chức, cá nhân liên quan (nếu có).

**h) Kết quả thực hiện:** Chủ tịch Hội đồng quản trị NHCSXH thay mặt Hội đồng quản trị NHCSXH ký Quyết định khoanh nợ.

**i) Mức phí, tên phí:** Không.

**k) Mẫu đơn, tờ khai:** Đơn đề nghị xử lý nợ *(mẫu số 01/XLN).*

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:**

- Khách hàng vay vốn sử dụng đúng mục đích ghi trong Hợp đồng tín dụng;

- Khách hàng có khoản nợ phải thu hồi theo bản án, quyết định của tòa án nhưng chưa có điều kiện thi hành án theo thông báo của cơ quan thi hành án.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục:**

- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

- Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành cơ chế xử lý nợ bị rủi ro tại NHCSXH;

- Quyết định số 08/2021/QĐ-TTg ngày 11/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xử lý nợ bị rủi ro tại NHCSXH ban hành kèm theo Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/07/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

- Quyết định số 62/QĐ-HĐQT ngày 27/09/2021 của Hội đồng quản trị NHCSXH ban hành Quy định xử lý nợ rủi ro trong hệ thống NHCSXH.